

CHÚNG TA CÓ KIỂM SOÁT QUYỀN LỰC ĐƯỢC KHÔNG?

TS. Nhị Lê

Nguyên Phó Tổng Biên tập Tạp chí Cộng sản

Ngày nhận bài: 20/3/2022, ngày gửi phản biện: 30/3/2022, ngày duyệt đăng: 15/4/2022.

Tóm tắt: Tháng 2-2022, Hội đồng Lý luận Trung ương và Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật phối hợp tổ chức bàn thảo và xuất bản cuốn sách “Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam” của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng.

Trên nền tảng kiến tạo lý luận và phát triển thực tiễn chủ nghĩa xã hội bản sắc Việt Nam, cuốn sách nhấn mạnh: “Tăng cường tính công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình, kiểm soát quyền lực gắn với siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong hoạt động của Đảng, Nhà nước và của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức”. “Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng và kiểm soát chặt chẽ quyền lực”.

Từ khóa: Quyền lực; kiểm soát; Việt Nam

Hơn bao giờ hết, một cách tự nhiên, nhất là trong điều kiện một đảng cầm quyền hiện nay, người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, các thành viên của hệ thống chính trị Việt Nam tự nó duy nhất giữ vị thế, vai trò đi tiên phong hết sức căn bản và quan trọng đối với việc khẳng định vị thế, vai trò và uy tín lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước và sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị và toàn xã hội. Do đó, cũng một cách tự nhiên, vấn đề quyền lực và kiểm soát quyền lực trong sự phát triển của Nhà nước pháp quyền, đổi mới và xây dựng chủ nghĩa xã hội, càng trở nên quan thiết và hệ trọng.

Hơn nữa, trên lộ trình đổi mới, xây dựng một nền chính trị Việt Nam pháp quyền hiện đại càng không thể không nhấn mạnh trước hết tới đội ngũ các nhà chính trị, nhất là các thủ lĩnh chính trị ở tầm chiến lược, với tư cách là chủ thể quyết định mô hình thể chế chính trị, sự vận hành và sức mạnh của nền chính trị quốc gia. Họ là những nhà chiến lược và có ảnh hưởng tới vị thế, sức mạnh và uy tín quốc gia một cách chiến lược. Họ được coi là là tinh hoa của tinh hoa đội ngũ cấp chiến lược. Ở họ

không chỉ hội tụ, thể hiện tư cách rường cột quốc gia và họ được Nhân dân ủy quyền và thừa hành Nhân dân dẫn dắt, quản trị quốc gia mà còn thể hiện quyền năng, quyền lực của nền chính trị quốc gia và quyền uy chính trị cá nhân, với tư cách là nhà chính trị mang tầm chiến lược, trong Nhà nước pháp quyền, duy nhất một Đảng Cộng sản cầm quyền, lãnh đạo. Họ là một trong những nhân tố cơ bản và rất quan trọng làm nên vị thế, sức mạnh và uy tín toàn diện của đất nước. Nhưng, thực tiễn nhiều năm qua, đã và đang trầm trọng tình trạng vừa buông lỏng quyền lực vừa tha hóa, thoái hóa, sở hữu quyền lực vừa “siêu quyền lực”, “quyền lực bất khả tri”, thậm chí cả thứ “quyền lực của quyền lực” nằm ngoài vòng kiểm soát, gây những hệ lụy không nhỏ, thậm chí gây rối ren và nguy hiểm ở không ít cấp, không ít lĩnh vực và không ít nơi. Vì thế, **đổi mới quyền lực và đột phá kiểm soát quyền lực** trước hết ở đây đối với họ càng trở thành một đại sự mệnh hệ tới vận hội và tương lai quốc gia dân tộc, trên con đường xã hội chủ nghĩa.

Nhưng, người đứng đầu chiến lược cần có những tư chất gì, làm những gì trong vai trò là

người lãnh đạo hay quản lý, quản trị quốc gia ở mỗi phương diện theo vị trí, chức năng và nhiệm vụ của từng tổ chức, cơ quan, đơn vị? Giữa chúng có những điểm gì tương đồng hay góc độ nào dị biệt trong tổng thể các công việc lãnh đạo, quản lý, quản trị theo các vị thế, chức năng và nhiệm vụ của các tổ chức khác nhau trong chính thể hệ thống chính trị và kết cấu xã hội Việt Nam thống nhất? Theo đó, thẩm quyền, trách nhiệm của họ ra sao? Và, kiểm soát quyền lực đối với họ cần như thế nào?

Đó vẫn đang là những vấn đề nóng bỏng, cấp bách phải giải quyết tổng thể và cụ thể trong công việc nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ các cấp, trước hết là những người giữ trọng trách đứng đầu chiến lược đối với Đảng và Đất nước.

Nhưng, bao trùm nhất, liệu chúng ta có thể kiểm soát được quyền lực đối với họ không?

1. Xung quanh vấn đề người đứng đầu

Xét một cách tổng thể, toàn bộ *sự lãnh đạo của Đảng và quản lý của Nhà nước đối với xã hội*, tôi nhấn mạnh ở đây chỉ riêng đối với xã hội, có thể hình dung gồm ba nhóm công việc chính yếu: 1 - Hoạch định đường lối chính trị (đối với Đảng) và chính sách, pháp luật đúng đắn (đối với Nhà nước) nhằm phát triển đất nước không ngừng, 2 - Tổ chức thực hiện đường lối chính trị của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước, 3 - Kiểm tra, thanh tra toàn bộ việc thực hiện đường lối chính trị của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước.

Đó cũng chính là những lĩnh vực, là môi trường, là thước đo sức mạnh hoạt động của bộ máy của Đảng và Nhà nước đối với Đất nước và Dân tộc...

Vấn đề công việc lãnh đạo, quản lý và quyền lực

Sự lãnh đạo xuất hiện bất kỳ khi nào một người hoặc tổ chức cố gắng để tác động hoặc chi phối hành vi của một cá nhân, một nhóm người hay rộng hơn là đất nước, bất kể điều

kiện, hoàn cảnh nào. Sự quản lý, đó là quá trình làm việc cùng với và thông qua các cá nhân, các nhóm xã hội và những nguồn lực khác (như thiết bị, vốn, công nghệ...) để đạt được những mục đích của tổ chức.

Xét về bản chất và tính chất, sự lãnh đạo là một khái niệm rộng hơn sự quản lý. Về sự lãnh đạo, cũng có thể vì mục tiêu của chính người lãnh đạo (hoặc những mục tiêu của ban lãnh đạo) hoặc những mục tiêu của đối tượng hoặc nhóm đối tượng, và những mục tiêu này cũng có thể "đồng dạng" hoặc không "đồng dạng" với mục tiêu của tổ chức. Sự quản lý được áp dụng cho các tổ chức (dù đó là doanh nghiệp, cơ quan giáo dục hay tổ chức chính trị, quân đội,...); và để thành công, các tổ chức này đòi hỏi những nhà quản lý phải có những kỹ năng giữa cá nhân con người với nhau. Do đó, sự khác nhau quan trọng giữa hai khái niệm lãnh đạo và quản lý là ở chỗ nằm ở mục tiêu của tổ chức.

Song, xét theo một ý nghĩa nào đó, sự quản lý là một loại hình lãnh đạo chuyên biệt, trong đó việc đạt được những mục tiêu của tổ chức có ý nghĩa quan trọng nhất. Nói cách khác, việc đạt được các mục tiêu của tổ chức thể hiện và thông qua sự lãnh đạo chính là sự quản lý. Theo đó, mỗi người trong tổ chức đều là một nhà quản lý trong một số hoạt động nhất định.

Diễn đạt một cách khái quát có tính hình tượng, nếu những nhà lãnh đạo chế ngự hoàn cảnh - những ngoại vi không ổn định, bất thường, mơ hồ và đôi khi có vẻ chúng chống lại, thậm chí hạ gục chúng ta, nếu chúng ta lơ là thì những nhà quản lý lại phục tùng, thậm chí quy phục, đầu hàng hoàn cảnh. Nếu nhà quản lý trông nom thì một nhà lãnh đạo đổi mới. Nếu nhà quản lý là một bản phôi-tô cốp-pi thì nhà lãnh đạo là bản gốc. Nếu nhà quản lý làm nhiệm vụ duy trì thì nhà lãnh đạo có trọng trách phát triển. Nếu nhà quản lý tập trung vào hệ thống và cấu trúc thì nhà lãnh đạo tập trung vào con người. Nếu nhà lãnh đạo xây dựng tổ

chức và lòng tin thì nhà quản lý nặng về thực thi và kiểm soát. Nếu nhà quản lý có tầm nhìn ngắn hạn thì nhà lãnh đạo có tầm nhìn dài hạn. Nếu nhà quản lý đòi hỏi như thế nào và khi nào thì nhà lãnh đạo đòi hỏi cái gì và tại sao. Nếu nhà quản lý nhìn tới dòng cuối cùng thì nhà lãnh đạo nhìn tới tận chân trời. Nếu nhà quản lý cần sự noi gương và làm theo thì nhà lãnh đạo phải cần sự bắt đầu và sáng tạo. Nếu nhà quản lý chấp nhận nguyên trạng thì nhà lãnh đạo thách thức nó. Nếu nhà quản lý làm mọi điều theo cách đúng thì những nhà lãnh đạo cần làm những điều đúng...

Nói một cách hình ảnh, *nếu lãnh đạo là dẫn lối, là thu phục, là truyền cảm hứng, là chiến lược... tức là đức trị thì quản lý là tổ chức, là thực thi, là sách lược, ... tức là pháp trị*. Nếu dùng đức trị có thể quản được mười dặm, dùng pháp trị có thể quản được trăm dặm, thì kết hợp cả đức trị với pháp trị, nhất định quản được cả muôn dặm sơn hà xã tắc. Đây chính là cái làm nên và khu biệt tương đối vị thế và tư chất của đội ngũ *cán bộ lãnh đạo, quản lý* mà chúng ta hướng tới và xây dựng. Và, xuất phát từ đây, tiếp tục lựa chọn, xây dựng từng loại cán bộ để thực thi chức năng và nhiệm vụ đó một cách phù hợp trong tổng thể thực thi mục tiêu phát triển chiến lược quốc gia.

Sứ mệnh của cán bộ lãnh đạo, quản lý chiến lược

Đối với mọi quốc gia và nước ta, người đứng đầu quốc gia và các cấp chiến lược có vị thế và vai trò hết sức quan trọng, thậm chí quyết định sự phát triển hay suy vong của cả quốc gia, tổ chức. “Trong lịch sử, chưa hề có một giai cấp nào giành được quyền thống trị, nếu nó không đào tạo ra được trong hàng ngũ của mình những lãnh tụ chính trị, những đại biểu tiên phong có đủ khả năng tổ chức và lãnh đạo phong trào”⁽¹⁾. Thực tiễn lịch sử nước ta yêu cầu: “Những người có thể phụ trách giải quyết các vấn đề, trong những hoàn cảnh khó

khăn. Ai sợ phụ trách và không có sáng kiến thì không phải người lãnh đạo”⁽²⁾. Công cuộc đổi mới toàn diện, đồng bộ, hơn bao giờ hết, hiện nay “đòi hỏi cao đối với cán bộ lãnh đạo, nhất là các đồng chí giữ cương vị trọng trách trong bộ máy của Đảng, Nhà nước ở Trung ương và địa phương, các đồng chí Ủy viên Trung ương Đảng, bí thư tỉnh ủy, thành ủy, bộ trưởng, người đứng đầu các ngành, các địa phương, đơn vị và các cán bộ lãnh đạo khác phải tự giác rèn luyện, nêu gương cho cấp dưới về sự giác ngộ chính trị, giữ gìn phẩm chất, đạo đức, lối sống, sự hy sinh phấn đấu vì lý tưởng của Đảng, vì hạnh phúc của nhân dân”⁽³⁾. “Quy định rõ thẩm quyền, trách nhiệm của người đứng đầu...”⁽⁴⁾.

Do đó, hiện nay, việc kiến tạo đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp nói chung, cấp chiến lược nói riêng, ... với quyền lực được trao và ủy quyền ngang tầm trọng trách là một trong những việc căn bản của Đảng và Nhà nước ta.

Có thể nói khái quát về sứ mệnh của cán bộ lãnh đạo, quản lý chiến lược: “Lý do tồn tại của tổ chức đảng, và các lãnh tụ xứng đáng với danh hiệu đó là, ngoài nhiều điểm khác, đảng và lãnh tụ còn phải thông qua một công tác lâu dài, kiên cường, thiên hình vạn trạng nhiều mặt của tất cả các đại biểu giác ngộ của giai cấp mình mà thu hoạch được những kiến thức cần thiết, ngoài kiến thức và kinh nghiệm là tính nhạy bén chính trị cần thiết để giải quyết một cách chính xác và mau lẹ những vấn đề chính trị phức tạp”⁽⁵⁾. Điều đó càng cho thấy *rằng*, đó là một ý tưởng lớn để đạt được một mục tiêu lớn; *rằng*, một ý tưởng lớn đi lên và là sự tổng hòa từ hàng nghìn ý tưởng nhỏ; và, *rằng*, một mục tiêu lớn khó đạt nếu không tích lũy từng bước một từ các mục tiêu nhỏ trong việc xử lý vấn đề quyền lực, phân chia quyền lực trên cơ sở thống nhất quyền lực và quyền lực thống nhất trong công cuộc đổi mới toàn diện, đồng bộ. Tuy nhiên,

nếu xem từng ý tưởng nhỏ, từng mục tiêu nhỏ đều là chiến lược lại là một sự nhầm lẫn cần đoạn tuyệt. Vì, nếu hành động chỉ vì từng hoạt động đơn lẻ thì khó có cách nhìn và hành động toàn cục mang tầm chiến lược về quyền lực. Không nhìn được mục tiêu chiến lược về quyền lực thì cho dù thành công ở một thời gian, lĩnh vực có ý nghĩa sách lược, chiến thuật cũng rất khó bảo đảm sự thành công mang tầm chiến lược, càng không thể nói tới việc kết thúc thành công chiến lược trong việc thủ pháp cầm quyền của Đảng nhằm kiến tạo và phát triển Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Thực thi chiến lược thế nào và kiểm soát quyền lực lại tùy thuộc vào xác định mục tiêu của chiến lược, ở từng thời đoạn, từng không gian cụ thể luôn giữ vai trò đặc biệt quan trọng. *Tất cả bảo đảm vị thế và vai trò lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước ngang tầm đòi hỏi của Đất nước, phù hợp với thông lệ và luật pháp quốc tế.*

Đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp chiến lược là đội ngũ được quản lý, đo lường và định lượng theo nhiệm kỳ (về thời gian) trong thực thi chiến lược tổng thể. Nếu nhà quản lý làm mọi điều theo cách đúng thì những nhà lãnh đạo tìm tòi và cần làm những điều đúng. Nếu lãnh đạo là một nhà chính trị thì quản lý là một nhà kỹ trị. Nếu nhà lãnh đạo, quan trọng không chỉ nhìn thấy thành công của mình, mà còn tập trung vào thành công của người khác thì nhà quản lý tập trung vào khuôn khổ của sự thành công. Đổi mới là điều tạo ra sự khác biệt giữa người lãnh đạo và kẻ phục tùng, trong khi quản lý là sự phòng thủ...

Nói khái lược, người đứng đầu lãnh đạo, quản lý cấp chiến lược (cấp ủy tổ chức đảng dù ở các cơ quan đảng hay cấp ủy ở cơ quan quản lý, ở Trung ương hay địa phương, ở khu vực hành chính hay doanh nghiệp...) rõ ràng, là người lãnh đạo chính trị, người khai phá con đường mới mở và dẫn đường, là hạt nhân của cơ quan lãnh đạo, quản lý, là tấm gương soi,

phản chiếu và thể hiện trực tiếp, hiệu ứng tức thì vị thế, vai trò, trách nhiệm chính trị trước Đảng, Nhà nước và Nhân dân. Họ lãnh nhiệm sứ mệnh dẫn dắt và quản trị quốc gia. Sự mạnh yếu của thể chế, sự thành bại của đất nước một phần tùy thuộc vào họ.

Diễn đạt một cách hình ảnh, *tầm nhìn, khả năng dẫn dắt và năng lực truyền cảm hứng là điều tạo ra sự khác biệt giữa người lãnh đạo, quản lý và người phục tùng. Nói một cách khác, bài sát hạch tối thượng cho một người lãnh đạo, quản lý là, để lại sau mình trong những người khác niềm tin và ý chí để đi tiếp con đường chính trị đã vạch ra. Sứ mệnh đó càng thách thức và đòi hỏi cần phải xác lập đầy đủ quyền lực trên tất cả các phương diện: chính trị, kinh tế, tư tưởng, xã hội, con người...* mà họ được ủy quyền và giao phó và kiểm soát nghiêm ngặt quyền lực đối với họ trên đường phát triển xã hội chủ nghĩa của Đất nước.

Xem nhẹ, buông lỏng ở bất cứ mức độ nào, dưới bất cứ hình thức nào nguy cơ sẽ rơi vào rối loạn, thậm chí thất bại không tránh khỏi. Bởi lẽ, họ chính là người đại diện cho Đảng, cho Nhà nước bảo đảm cho chủ trương, đường lối của Đảng được thực hiện thông qua bộ máy của Nhà nước và hệ thống chính trị; là người thể hiện vai trò lãnh đạo của Đảng, hiệu lực quản lý của Nhà nước trên thực tế; và là một trong những nhân tố cơ bản quyết định sự phát triển của đất nước.

Có thể nói, ở đây, những tố chất cần, chung đúc 5 phẩm chất: Tầm nhìn - Năng lực - Tòa sáng - Dẫn dắt - Công hiến.

Phẩm chất đó phải được thể hiện bằng hành động thực tế và được đánh giá bằng kết quả cụ thể của những hành động đó. Chỉ có nghiêm khắc với bản thân, không ngừng rèn luyện và hiểu rõ bản thân, gương mẫu, khiêm cung thì mới có thể làm tốt việc khác, mới tạo niềm tin và dẫn dắt. Khi có nhân phẩm tốt, thì tự đã có hào quang, đi tới bất kỳ nơi đâu thì

đều sẽ tỏa sáng rực rỡ. Đây là thước đo uy tín, tín nhiệm của họ với Nhân dân.

Năng lực lãnh đạo, quản lý giữ vai trò cực kỳ quan trọng, nếu không nói là một trong những nhân tố có ý nghĩa quyết định. Đó là niềm tin, lòng trung thành, tri thức, kỹ năng, kinh nghiệm..., và cần phải có là, trình độ pháp luật và nghiệp vụ. Điểm sau cùng này là hết sức quan trọng, vì *không có khả năng am hiểu công việc, không thành thạo chuyên môn, không có năng lực pháp lý thì “không thể lãnh đạo được”, không thể quản lý trong Nhà nước nước pháp quyền được.*

Họ là tấm gương thống nhất giữa lời nói và việc làm, linh hoạt và mềm dẻo, tháo vát, chủ động, đặc biệt là cần phải có *bản lĩnh*, dám nghĩ dám làm, dám chịu trách nhiệm trước cấp trên và trước tập thể trên cơ sở nắm bắt đúng thực tế; tập hợp và xử lý kịp thời thông tin, ra *quyết định đúng, trúng, có khả năng thực thi cao* và *phù hợp với pháp luật*. Giữ chức vụ càng cao, càng phải kỷ cương, liêm khiết, thành thực, tiên phong, gương mẫu; làm tấm gương quy tụ và tập hợp Nhân dân. Vì, làm lãnh đạo là nghề có mức độ rủi ro cao nhất, là nghề khó quan sát sinh mệnh của mình nhất và cũng là nghề khó khẳng định tương lai nhất. Đó chính là thử thách gay gắt nhất. Nhân cách quyết định tính cách, phẩm chất của họ khi làm cán bộ lãnh đạo, quản lý tốt thì tự thân có suy nghĩ và hành động đúng đắn, tuân thủ quy tắc đạo đức và luật pháp; và, theo đó, đòi hỏi họ phải lãnh đạo, quản lý bằng đạo lý và pháp luật.

Nói khái quát, cán bộ lãnh đạo, quản lý chiến lược thể hiện và chung đúc: *1 - Tâm nhìn viễn kiến; 2 - Năng lực sáng tạo trong lãnh đạo, quản lý bộ máy và dùng người; 3 - Được mến yêu, kính phục và tôn vinh; 4 - Cam kết, truyền cảm hứng và tạo động lực làm việc cho mọi người; 5 - Không ngừng đổi mới, dũng cảm và đột phá.*

Từ toàn bộ những tố chất đó, có thể khái

lược thành 22 chữ: **Vinh dự - Cam kết - Gương mẫu - Trí tuệ - Dũng khí - Dân chủ - Liêm sỉ - Trách nhiệm - Trong sạch - Kỷ luật - Nhân văn.**

Đó là cơ sở, là nền tảng đồng thời là quyền lực được Nhân dân ủy thác và giao phó bảo đảm đội ngũ người đứng đầu lãnh đạo, quản lý mang tầm chiến lược chủ động đón nhận sự ủy thác quyền lực từ Nhân dân và hoàn thành việc thực thi quyền lực của Nhân dân một cách xứng đáng và ngang tầm, theo phương châm minh bạch, dân chủ và đúng chức năng, nhiệm vụ và thống nhất chính thể bảo đảm Đảng thủ pháp cầm quyền, lãnh đạo dẫn dắt Dân tộc phát triển, Nhà nước pháp quyền quản trị đất nước, Nhân dân tự do pháp quyền, Quốc gia vươn tới hùng cường, tất cả vì hạnh phúc của Nhân dân.

2. Người đứng đầu lãnh đạo, quản lý: Quyền lực, trách nhiệm và cảnh báo sự buông lỏng hoặc tha hóa, thoái hóa quyền lực

Nhìn đại cục, người đứng đầu lãnh đạo, quản lý chiến lược thể hiện hai điều cơ bản sau: ***Nhìn ra, nắm lấy, hành động theo Quy luật và Giữ lấy, cố kết, dẫn dắt và phát triển Lòng người!***

Người đứng đầu dù lãnh đạo hay quản lý ở tầm chiến lược là người nhìn thấy trước những điều sẽ đến, những việc nhất định đến mà chưa ai nhìn ra; nói những điều cần nói ấy mà chưa ai dám nói; truyền cảm hứng lôi cuốn cộng đồng làm những việc ấy cần làm mà chưa ai dám làm; chịu trách nhiệm trước hết tất cả những công việc đó, kiên quyết bảo vệ cộng đồng hành động theo mình mà chưa ai dám chịu trách nhiệm; và là người đi sau cùng trong việc nhận lợi ích từ tất cả những công việc mà người đứng đầu nhìn, nói và làm đó, trên nền móng dân chủ và pháp quyền. Vì, tốc độ của người đứng đầu, người lãnh đạo, quản lý là tốc độ của cả tập thể, của cả cộng đồng và

của quốc gia xã tắc. Nói một cách hình ảnh, nếu biết ra lệnh thì chỉ là quan chức, còn biết truyền cảm hứng và chủ động chịu trách nhiệm thì đó là người lãnh đạo, quản lý. Một trong những thử thách của sự lãnh đạo, quản lý chiến lược là khả năng nhận ra và giải quyết vấn đề một cách pháp quyền và dân chủ, trước khi nó trở thành tình trạng nguy hiểm khẩn cấp.

Nghĩa là họ phải được trao hoặc ủy quyền đủ thực thi quyền lực theo pháp luật một cách chính danh và chính pháp một cách ngang tầm công cuộc đổi mới toàn diện, đồng bộ và hội nhập quốc tế.

Nếu quyền lực, theo nghĩa rộng lớn nhất, là quyền định đoạt mọi công việc quan trọng của quốc gia, trước hết về mặt chính trị và sức mạnh toàn diện để bảo đảm việc thực hiện quyền ấy trong công việc tổ chức và dẫn dắt xã hội một cách chính danh, chính pháp thì thẩm quyền là sự biểu hiện tập trung và cụ thể trên thực tế của quyền lực về mặt thực tiễn. Thực chất quyền lực là năng lực, khả năng của một cá nhân hay tổ chức tác động đến những cá nhân, tổ chức khác phải thực hiện ý chí của mình thông qua các phương thức, phương tiện hay công cụ có thể trên phương diện chính trị, lập pháp, hành chính, tư pháp, kinh tế, thông tin, ... trong đó, quyền lực chính trị là quan trọng nhất, bao trùm, chi phối mọi hoạt động của đời sống xã hội, trên nền tảng pháp lý và đạo lý.

Nếu sự lãnh đạo có nghĩa là một nhóm người, dù lớn hay nhỏ, sẵn lòng ủy quyền, trao thẩm quyền cho người khi họ thể hiện được tài phán đoán, trí khôn, sức lôi cuốn cá nhân, dẫn dắt cộng đồng và thì thẩm quyền tự nó đã trở thành trách nhiệm và là trách nhiệm đối với người trao thẩm quyền hoặc ủy quyền của cộng đồng, của quốc gia, theo pháp luật. Do vậy, theo nghĩa nào đó, nếu thẩm quyền không song trùng và gắn với với trách nhiệm thì thẩm quyền hoặc bị buông lỏng trở nên vô tác dụng hoặc bị tha hóa, thoái hóa trở nên không giới

hạn; đến lượt nó, trách nhiệm hoặc trở nên vô nghĩa và thậm chí trở thành sự sỉ nhục đối với thẩm quyền. Và, khi đó sự mất cân bằng quyền lực sẽ xảy ra, tạo nên tình trạng quyền lực vô tác dụng hoặc bị biến thành vật sở hữu cá nhân hoặc phe nhóm gây rối loạn xã hội.

Điều cần cảnh báo là khi đó, quyền lực tuyệt đối nhất định sẽ dẫn tới tha hóa tuyệt đối. Nếu thẩm quyền không được khắc chế và kiểm soát bằng đạo đức, bằng pháp luật và các công cụ kiểm soát khác thông qua sự định vị, định lượng và định chế trách nhiệm. Khi ấy, nói một cách hình ảnh, quyền lực sẽ trở nên như một con thú dữ được thả rông ngoài xã hội; trách nhiệm (cá nhân, công dân, cộng đồng, quốc gia...) trở nên tùy tiện, thậm chí vô định. Theo đó, tệ lộng quyền, lạm quyền, nạn tiếm quyền, buôn bán, sở hữu quyền, thậm chí thoán đoạt quyền lực nhất định nảy nòi từ đây, phát tác, hoành hành và tác yêu tác quái xã hội; và trách nhiệm trở nên vô nghĩa, thậm chí bị sỉ nhục, ngay cả trách nhiệm đối với chính những người nắm giữ quyền lực. Lúc ấy, không thể định chế và kiểm soát được trách nhiệm của người nắm giữ quyền lực đối với cộng đồng, với xã hội hay với đất nước nữa; và tất loạn.

Nói khái lược, khi thẩm quyền không gắn với trách nhiệm và được kiểm soát lập tức quyền lực có nguy cơ hoặc bị buông lỏng hoặc bị tha hóa, thoái hóa, chuyển hóa thành độc quyền, bạo quyền, quyền lực bị đánh cắp, thậm chí thoán đoạt quyền lực... Nghĩa là lúc quyền lực nếu không được khắc chế, không bị kiểm soát theo trách nhiệm, trên nền tảng pháp lý và đạo lý, nhất định cầm chắc thất bại. Vì kiểm soát và cân bằng quyền lực là vĩnh viễn.

Thực tiễn đã và đang cảnh báo, mọi sự tha hóa, thoái hóa quyền lực vừa qua bị xử lý đều nhằm trục lợi - tức là tham nhũng dưới mọi thủ đoạn, hình thức và mức độ: từ tham nhũng kinh tế, chính trị tới tham nhũng chính sách, lòng tin - chúng cấu kết rất tinh vi, chặt chẽ trong quá trình thực thi nhiệm vụ, công vụ, lợi

dụng các khoảng trống pháp luật, thiếu công khai, minh bạch, thiếu cơ chế và chế tài kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực, chúng bắt chước các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, chà đạp lên cả luân thường đạo lý, cốt chiếm đoạt mọi thứ vì cá nhân và phe nhóm, phá vỡ sự đoàn kết thống nhất trong Đảng, chia cắt giữa Đảng với Nhà nước, gây xáo trộn, thậm chí làm rối loạn kỷ cương và xã hội. Quyền lực bị xâm hại, phá vỡ ở những địa hạt này.

Mặt khác, sự tha hóa, thoái hóa quyền lực, ăn trộm và buôn bán quyền lực dưới mọi hình thức và cấp độ làm xuất hiện những lợi ích nhóm, nhóm lợi ích trong các “liên minh ma quỷ”, có nguy cơ nảy nòi những “sứ quân”, một mặt biến những người được trao thẩm quyền thành những “ông tướng, bà tướng” tự tung tự tác, thậm chí những “ông vua con” trong “những bầu trời riêng”; mặt khác, gây chia rẽ giữa Đảng với Nhà nước và Nhân dân, nguy cơ phá vỡ sự thống nhất đất nước. Nghĩa là, nguy cơ có thể nảy sinh đa “trung tâm quyền lực” hoặc tình trạng “song song quyền lực”. Có thể hình dung, từ việc dùng thẩm quyền của mình để tác động không đúng, không phù hợp cho đến sự “ưu ái” đối với các lĩnh vực nhằm trục lợi cho mình và nhóm lợi ích tới việc quyết định chủ trương, chính sách, cấp phép, cấp vốn, quy hoạch, tư túng bổ nhiệm cán bộ... đều là hậu quả của sự tha hóa, thoái hóa quyền lực, thậm chí là sở hữu quyền lực. Đặc biệt, sự tha hóa, thoái hóa quyền lực vừa trắng trợn vừa tinh vi, câu kết chặt chẽ ngang - dọc, trên - dưới, trong - ngoài... bằng những “luật ngầm” đã xuất hiện trong thực tiễn lãnh đạo, quản lý trên các phương diện kinh tế, chính trị, xã hội ở nhiều nơi đã và đang gây nên những hậu họa khôn lường.

Đáng lo ngại là, sự tha hóa, thoái hóa quyền lực của không ít người đứng đầu rất đa dạng, tinh vi và thường xoay chung quanh một số cá nhân “trung tâm” hoặc “liên minh” đa

trung tâm, liên kết vùng, thậm chí cả ở ngoài nước nhưng núp sau tấm bình phong tập thể, cộng đồng, thậm chí “nhân danh” quốc gia dân tộc để mưu đoạt chính trị, thậm chí thoán đoạt quyền lực, phản bội Tổ quốc, như lịch sử từng cảnh báo. Mặt khác, thực tiễn cũng đang cho thấy, cả *tổ chức quyền lực và tổ chức kiểm soát quyền lực vi phạm quyền lực và vi phạm pháp luật*. Do đó, việc phát hiện và xử lý các vụ việc có liên quan đến tha hóa, thoái hóa quyền lực thường rất khó khăn, phức tạp, vì nó gắn với người có chức vụ, có quyền lực lớn nên có mối quan hệ chằng chịt, đa dạng, có không ít trường hợp được bao che, thậm chí họ dùng cả tổ chức quyền lực phản kích quyết liệt lại các lực lượng kiểm tra, thanh tra, giám sát và các cơ quan thực thi và bảo vệ pháp luật, bảo vệ quyền lực, làm cho tình hình không ít nơi rất phức tạp và rối ren.

Tha hóa, thoái hóa quyền lực rất dễ dẫn tới lạm quyền, lộng quyền, thậm chí nạn trộm cắp, buôn bán quyền lực và cả sự thoán đoạt quyền lực. Từ sở hữu quyền lực tới trộm cắp chức vụ hay đạo vị, buôn bán quyền lực là một bước chuyển hóa rất ngắn, chỉ trong gang tấc và hiểm họa khôn lường. Nên nhớ “làm người trước, làm việc sau”. Đây là đạo lý ngàn đời không thay đổi của người xưa để lại. Một người cho dù có thông minh đến mức nào, có tài năng lớn đến đâu, hoàn cảnh gia đình có tốt đến mức độ nào mà không hiểu được rằng phải làm người trước, nhân phẩm rất kém, thì sự nghiệp và các mối quan hệ của người ấy cũng sẽ bị ảnh hưởng rất lớn. Thậm chí, người ấy sẽ không thể xây dựng được sự nghiệp trong cuộc đời mình mà còn nhất định rước họa vào thân. Ngay từ tháng 6.1949, Chủ tịch Hồ Chí Minh cảnh báo: “Đim người giỏi để giữ địa vị và danh tiếng của mình là đạo vị (đạo là trộm)”. “Gặp việc phải, mà sợ khó nhọc nguy hiểm, không dám làm, là tham vật úy lạo. Gặp giặc mà rút ra, không dám đánh là tham sinh úy tử”. Người coi các loại cán bộ “tham tiền của, tham địa vị, tham danh tiếng, tham ăn ngon, sống

yên”, “cây quyền thế mà đục khoét dân, ăn của đút, hoặc trộm của công làm của tư...” đều là BẤT LIÊM “mà đi đến tội ác trộm cắp. Công khai hay bí mật, trực tiếp hay gián tiếp, bất liêm tức là trộm cắp”.

Từ trộm cắp chức vụ tới buôn quan, bán tước, thoán đoạt quyền lực chỉ là một vệt trượt ngán, rất ngán nhưng hiểm họa chết người khôn lường! Và, ngay từ ngày 19.8.1967, Chủ tịch Hồ Chí Minh tiếp tục cảnh cáo: Tôi không sợ bọn đế quốc, bọn phản động. Đồng bào sẽ đánh thắng chúng. Tôi chỉ sợ những hành vi xấu xa của cán bộ, làm cho đồng bào mất lòng tin với chế độ, Nhà nước và Đảng. Đồng bào sẽ xa lánh, không tin chúng ta. Đưa những người yếu kém về năng lực, nhất là kém cỏi về phẩm chất, nhân cách vào bất kỳ nhiệm vụ nào cũng nguy hại.

Thực tiễn đang trở nên phổ biến, *tình trạng thừa quyền lực nhưng thiếu năng lực, trước hết là năng lực chính trị và pháp luật, trong điều kiện Đảng lãnh đạo, cầm quyền bằng pháp luật đang trở thành hậu họa nhãn tiền*. Không ít sự rối loạn, thậm chí phá vỡ những ranh giới giữa khuôn khổ thẩm quyền được giao với sự năng động, sáng tạo vốn rất mong manh nhưng rất đa dạng, phong phú... dẫn tới sự rối loạn hệ giá trị trong đánh giá, thẩm định, vượt ngoài khuôn khổ cho phép và làm rối loạn kỷ cương, kỷ luật ở không ít nơi. Họ thường ẩn nấp sau tấm bình phong nhân danh, chính danh, chính pháp nhưng kỳ thực để vứt bỏ chính danh, chính pháp và thay bằng thực thi sự mạo danh, đạo danh, thậm chí cả mượn danh, ẩn danh âm mưu sở hữu quyền lực một cách vô pháp vô thiên, rắp mưu hoành hành quyền lợi cá nhân, phe nhóm, phường hội. Quan – doanh liên thủ, phe nhóm liên danh đã và đang lũng đoạn Nhà nước nguy cơ Đảng bị thao túng và Nhà nước bị lũng đoạn đang cận kề. Tất cả vô hình dẫn tới nạn rũ bỏ, trốn tránh trách nhiệm theo thẩm quyền, chia cắt kỷ luật và khoanh vùng kỷ luật và pháp luật, nguy cơ biến pháp kỷ luật và

pháp luật thành những “thanh kiếm phường chèo” (!). Rốt cuộc xâm hại và phá vỡ cả hai: thẩm quyền và trách nhiệm, làm rối loạn đạo lý, lũng đoạn kỷ cương và xâm hại pháp luật. V. I. Lê-nin gọi sự “khoanh vùng” pháp luật đó là “sự man rợ”. Qua các vụ đại án về tha hóa, thoái hóa quyền lực của nhiều cá nhân và tổ chức vi phạm quyền lực đã được xét xử gần đây cho thấy và cảnh báo nghiêm khắc sự mù pháp luật hoặc cố tình giảm đạp lên luật pháp và dẫn đến những điều nguy hiểm đó. Một loạt cán bộ lãnh đạo, quản lý cao cấp bị xử lý mấy năm vừa qua, từ 2015-2021, phơi bày rõ “điểm yếu chết người” này.

Không ít nơi do buông lỏng sự kiểm soát quyền lực đã và đang phạm vào tội lỗi chết người đó.

Nhưng đáng sợ hơn, khi bị chi phối bởi lợi ích nhóm, tệ “cát cứ phường hội”, băm nhỏ lợi ích quốc gia... tất dẫn tình trạng thật giả lẫn lộn, phải trái bất minh, “chụp mũ” những người năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm hoặc tấn công những người dũng khí đấu tranh chống lại nạn lạm quyền, lộng quyền, tiếm quyền, đạo quyền hoặc cố ý làm trái, sẽ làm thui chột, thậm chí phá vỡ động lực phát triển, làm rạn vỡ đội ngũ cán bộ các cấp, nguy cơ làm băng hoại không ít tổ chức, cơ quan, đơn vị. Nếu tự biết được ham muốn của mình thì ắt sẽ biết cách tự tiết chế bản thân. Nhưng, không ít người nắm trong tay quyền lực được ủy thác, khi ham muốn nhiều thì sẽ trọng vật chất, danh vị và họ lạc theo đường tà, nhất là không ít kẻ tham dục vọng, mượn tổ chức quyền lực để truy cầu danh vị và phú quý mà tán gia bại sản, mất danh dự thậm chí vương vòng lao lý. Hơn một trăm người do Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý, và những vụ đại án bị xử lý 5 năm vừa qua cho thấy, vì đi theo lối những “mù lòa” này, họ đã xâm hại quyền lực, các tổ chức quyền lực bị họ “vo tròn bóp méo” tới mức cố tình làm cho tổ chức này rối loạn và

tình hình nguy hiểm như thế nào. Và, không ít người được trao trọng trách kiểm soát lại tự ban cho mình thứ “quyền lực vô biên”, “quyền lực nằm ngoài quyền lực”, thậm chí núp sau mọi bình phong để âm mưu thực thi những thứ “siêu quyền lực”, ... họ vô hình tự cho mình nằm ngoài sự kiểm soát, mặt khác vứt bỏ mọi sự kiểm soát đối với họ, đã làm cho quyền lực bị vô hiệu hóa.

Rốt cuộc, nảy nòi tình trạng lũng đoạn Nhà nước và Nhà nước bị lũng đoạn, Quốc pháp trở nên bị hạ thấp, thậm chí bị “rút phép”, bị tước bỏ sức mạnh pháp quyền. Đây đang chính là “cục nghẽn mạch”, “tử huyệt” làm băng hoại quyền lực của Nhân dân, có cơ gây lâm nguy đối với Đảng, đe dọa vai trò của Nhà nước và sinh mệnh của chế độ.

Đó là điều hết sức nguy hiểm, có thể đe dọa vận mệnh của Đảng, sự sinh tử đối với chế độ và sự mạnh yếu của thể chế, còn mất của quốc gia.

3. Đổi mới và phát triển cơ chế kiểm soát quyền lực

Đây là công việc không thể chùn bước, dù rất khó khăn. Ở đây, phải chăng có ba loại vấn đề cơ bản cần nắm lấy và kiên định thực thi:

3.1. Về nguyên tắc kiểm soát quyền lực

Nguyên tắc hàng đầu, thẩm quyền phải gắn với trách nhiệm. Và, mọi quyền lực phải được kiểm soát, giao quyền gì kiểm soát đó, theo trách nhiệm được giao, bằng kỷ luật và pháp luật, nhằm bảo đảm cân bằng quyền lực và quyền lực được cân bằng thông qua kiểm soát.

Nguyên tắc thứ hai, kiểm soát bằng cơ chế và thông qua các thể chế, định chế kỷ luật, pháp luật và đạo lý hợp thành tổng lực giám sát, kiểm tra pháp quyền, dân chủ và nghiêm ngặt.

Nguyên tắc thứ ba, công khai, minh bạch, dân chủ, bình đẳng và trách nhiệm giải trình. Đó cũng là con đường ngắn nhất và hiệu quả nhất trong thực thi kiểm soát quyền lực.

Nguyên tắc thứ tư, kiểm soát bằng công luận và dư luận một cách tổng thể và bao trùm quyền lực và trách nhiệm được kiểm soát trên nền móng pháp luật và kỷ luật và giải quyết các hệ lụy và kết quả sau kiểm soát quyền lực.

3.2. Về phương châm kiểm soát quyền lực

Hiện nay, hơn bao giờ hết, *chính trị chính là kinh tế, là đạo đức, là pháp quyền, là thanh khiết từ to tới nhỏ, cũng là văn hóa và nhân văn. Và, kiểm tra, kiểm soát và cân bằng quyền lực là vĩnh viễn.*

Do đó:

Trước hết, kiểm soát toàn diện, đồng bộ, thống nhất, triệt để và cụ thể. Đảng thủ pháp cầm quyền, lãnh đạo, theo đó người đứng đầu trước hết các tổ chức và bộ máy đảng phải nêu gương thượng tôn pháp luật thống nhất, chỉ hành động theo pháp luật; người đứng đầu các tổ chức và bộ máy nhà nước hành động phải lấy pháp luật làm thước đo, việc quản lý, quản trị phải bằng pháp luật Nhà nước và các thành viên hệ thống chính trị phải lấy pháp luật thượng tôn, chỉ được làm những gì mà kỷ luật và pháp luật cho phép và Nhân dân được phép làm tất cả những gì pháp luật không cấm thực thi kiểm soát quyền lực theo Hiến định và luật định.

Thứ hai, thực thi dân chủ, bình đẳng, không đặc quyền đặc lợi, không “vùng trống, vùng tránh, vùng trắng”, không phân chia đẳng cấp (vùng “lẽ”, vùng pháp...), bảo đảm thống nhất và nghiêm ngặt vô điều kiện Đảng cương bất vị nể, Quốc pháp bất vị thân, thượng tôn tuyệt đối kỷ luật và pháp luật.

Thứ ba, kiểm soát đa chiều: trên - dưới, đa phương: trong - ngoài, đa dạng: trực tiếp - gián tiếp, thường kỳ và bất thường, kiểm soát tuần tự và không tuần tự và kiểm soát chéo; bảo vệ kỷ luật chính trị với bảo vệ bằng pháp luật; kiểm soát cá nhân với tổ chức, tổ chức kiểm soát cá nhân và kiểm soát với nhau...

Thứ tư, chức vụ, thẩm quyền, trọng trách

càng cao càng phải nêu gương nói và làm, sống và hành động theo kỷ luật, pháp luật và đạo lý; nếu vi phạm, được xử lý nặng hơn mức bình thường. Kết hợp giữa kiểm soát bằng kỷ luật, pháp luật với kiểm soát bằng dư luận, đạo lý.

3.3. Về đổi mới cơ chế và hệ giải pháp kiểm soát quyền lực

Để kiểm soát quyền lực, phải xây dựng cơ chế, theo đó hoàn thiện hệ giải pháp đồng bộ, phù hợp và khả thi, với các thể chế và định chế: *đễ hiểu, dễ làm, dễ kiểm tra, dễ định luận và dễ xác quyết.*

+ *Đổi mới, xây dựng và phát triển cơ chế kiểm soát quyền lực*

Tại Hội nghị tiếp xúc cử tri, ngày 16-10-2016, lần đầu tiên Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng nhấn mạnh: “Phải nhốt quyền lực vào trong lồng cơ chế, pháp luật”⁽⁷⁾.

Nói một cách hình tượng, “lồng cơ chế” đó chính là sự tổng hòa hệ thống kỷ luật của Đảng và hệ thống pháp luật của Nhà nước. Trong Đảng thì, Cương lĩnh, đường lối, Điều lệ Đảng làm cốt; ngoài xã hội thì, Quốc pháp làm đầu. Đó là Quốc pháp và Đảng cương. Nhưng, trung tâm của Quốc pháp và Đảng cương là sự tín nhiệm của Nhân dân - chủ thể quyền lực Nhà nước, mà thước đo là lòng dân đối với đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý chiến lược. *Ba nhân tố rường cột này hợp thành cơ chế kiểm soát quyền lực.* Và lại, kinh nghiệm lịch sử cũng nghiêm khắc cảnh cáo, vi phạm pháp luật thì có thể còn sửa chữa được nhưng thất bại về đạo lý xã hội và dư luận xã hội, thì dù bất kỳ ai, thật khó còn chôn nấu thân.

Nếu hiểu *cơ chế* là cách thức hoạt động của một tập hợp các yếu tố phụ thuộc vào nhau theo đó là một quá trình được thực hiện thì có thể nói ngắn gọn, *cơ chế kiểm soát quyền lực là phương thức vận động, cách thức sắp xếp tổ chức, gồm hình thức và phương pháp điều tiết với hệ thống các biện pháp tác động, các yếu*

tố làm đường hướng và cơ sở cho sự vận động của quyền lực, bao hàm cả những biến thái của nó, quy định việc giám sát, kiểm soát quyền lực, để lựa chọn những nhân tố cần chọn, nắm lấy những mắt khâu cần thực thi theo chủ kiến và yêu cầu phát triển của quyền lực một cách cân bằng, bảo đảm phù hợp với yêu cầu vận động của thực tiễn quyền lực cả trên phương diện pháp lý và đạo lý.

Nên khẳng định ở đây, *quá trình đổi mới và xây dựng cơ chế kiểm soát quyền lực thực chất là quá trình vạch ra những “độ” tồn tại của quyền lực, với những giới hạn cho phép về mặt lịch sử mà người được ủy quyền hoặc trao cho quyền lực không được phép vượt qua theo thẩm quyền và trách nhiệm, trong bất cứ hoàn cảnh và điều kiện nào, trên nền tảng pháp lý và đạo lý, bảo đảm cân bằng quyền lực khi quyền lực được kiểm soát và cân bằng. Đó là điều dứt khoát.*

Do đó, rất cần lưu ý rằng, việc đổi mới, sáng tạo cơ chế kiểm soát quyền lực chính là *việc xác định hệ thống chính thể bao gồm toàn thể các yếu tố (chính trị, pháp luật, đạo đức...) có liên quan tác động lẫn nhau một cách tự nhiên và tất yếu để nhằm đạt mục đích thì cơ chế chính là cấu trúc vận hành nhằm truyền nối động cơ giúp vận hành toàn bộ hệ thống, từ bên trong tới bên ngoài, từ chủ thể tới khách thể, và một khi nếu yếu tố nào đó không có giá trị trong chính thể và thống nhất thì hệ thống đó không tồn tại và cơ chế này sẽ bị phá vỡ.*

Do đó, để xây dựng cơ chế kiểm soát quyền lực, cùng với các nhân tố cấu thành cơ chế (điều kiện cần và đủ, phương thức thực thi, các công cụ và điều kiện hỗ trợ...), phải đủ *ba nhân tố căn bản, có tính rường cột hợp thành và chi phối cơ chế kiểm soát quyền lực gồm: Quốc pháp - Đảng cương - và Sự tín nhiệm của Nhân dân.* Thiếu một trong ba nhân tố căn bản này, nhất định không có bất cứ một cơ chế kiểm soát quyền lực nào tương thích và hữu hiệu với tình hình hiện nay.

+ *Hệ giải pháp căn bản và chủ yếu thực thi kiểm soát quyền lực*

Để thực thi cơ chế kiểm soát quyền lực cần phải có hệ *thể chế* (tức là các quy chế hay định chế) tương dung, đồng bộ và thống nhất để vận hành cơ chế và cơ chế vận hành xoay chung quanh nó. Vì thế, trong rất nhiều giải pháp về thể chế và định chế, trước mắt, tập trung thực hiện chính thể *6 giải pháp chính yếu* sau đây:

Một là, định lượng hóa và cụ thể hóa trách nhiệm theo thẩm quyền trên từng phương diện chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, tư tưởng... và từng vị trí chức vụ bảo đảm đúng quyền, rõ quyền, đủ quyền và thực quyền. Theo đó, định lượng hóa và cụ thể hóa những biểu hiện tha hóa, thoái hóa quyền lực và những biến thái khác từ đạo đức tới pháp lý, với phương châm “xây kết hợp với chống”, “phòng bệnh hơn chữa bệnh”, không thể dung nạp những “quyền lực ngoài quyền lực”, “quyền lực ngầm”, “quyền lực đen”...

Đồng thời, tiếp tục đổi mới và định rõ mối quan hệ giữa người đứng đầu với tập thể lãnh đạo, quản lý; giữa thẩm quyền các bên; giữa cấp trên với cấp dưới; giữa bên trong tập thể lãnh đạo, quản lý với bên ngoài trong hệ thống và ngoài hệ thống; cơ quan kiểm soát quyền lực với người và tổ chức được trao hoặc ủy thác quyền lực... trong một trong chính thể hữu cơ, không cắt khúc, không khép kín, không ngoại lệ, trên cơ sở trách nhiệm giải trình công khai và dân chủ hóa. Buông lỏng quyền lực hay quyền lực bị tha hóa, thoái hóa... cả hai đều nguy hiểm như nhau. Muốn vậy, họ phải được đào tạo về pháp luật, khoa học tổ chức, khoa học hành chính một cách ngang tầm trọng trách. Mù lòa về luật pháp sẽ mù lòa về quyền lực, thậm chí biến quyền lực thành suy đồi. *Phải kiểm soát họ trên phương diện học vấn này* – một trong những nguồn gốc gây nên sự hủ bại về quyền lực.

Hai là, đổi mới cơ chế kiểm soát quyền lực theo nguyên tắc quyền hạn song hành và gắn

với trách nhiệm, mọi quyền lực đều phải được kiểm soát và kiểm soát nghiêm ngặt các cơ quan kiểm soát quyền lực.

Đổi mới và hoàn thiện bảo đảm thống nhất các quy định của Đảng với hệ thống pháp luật của Nhà nước và Điều lệ các đoàn thể nhân dân một cách toàn diện, đồng bộ và cụ thể. Cần nhấn mạnh, tiếp tục hiến định và luật định hóa quyền lực của Nhân dân - với tư cách là chủ thể quyền lực quốc gia - trong việc kiểm soát quyền lực được Nhân dân ủy quyền, giao phó cho người đứng đầu dù trong bộ máy đảng hay bộ máy nhà nước và các bộ máy của hệ thống chính trị.

Trên cơ sở định lượng hóa và cụ thể hóa về thẩm quyền, tiếp tục xây dựng, hoàn thiện cơ chế về *cá thể hóa trách nhiệm* đối với xử lý chất vấn, giải trình và phản biện một cách dân chủ công khai và minh bạch về người được giao và giữ quyền lực với đối tượng tác động (người, tổ chức và công việc) của quyền lực được giao và thủ giữ đó. Đồng thời, định chế minh bạch nguyên tắc, trách nhiệm, thẩm quyền của tập thể lãnh đạo, quản lý, quản trị (gồm các cá nhân thành viên ban lãnh đạo với vị trí công vụ của mỗi người) với người đứng đầu, theo *nguyên tắc cá thể hóa trách nhiệm* trên nền tảng nguyên tắc dân chủ tập trung một cách thống nhất.

Gắn công tác kiểm tra, giám sát của Đảng với thanh tra của Nhà nước và thanh tra, giám sát của Nhân dân trong việc kiểm soát quyền lực một cách đồng bộ, thống nhất, liên thông và chặt chẽ. Thực hiện đồng thời cấp trên kiểm tra, giám sát cấp dưới; kiểm tra, giám sát nội bộ, giám sát từ dưới lên; giám sát chéo giữa các cơ quan, tổ chức, giám sát của Nhân dân. Công khai hóa, minh bạch hóa là con đường ngắn nhất và phương pháp tốt nhất để giám sát, kiểm soát quyền lực dù cá nhân hay tập thể, dù quyền lực chính trị, quyền lực kinh tế hay quyền lực văn hóa, quyền lực tư tưởng...

Định vị chế tài nghiêm minh và phù hợp

bảo đảm thực thi cơ chế thường phạt một cách dân chủ, minh bạch và thống nhất một cách tập trung, theo phương châm công minh, chính xác, kịp thời, không có vùng cấm, không có vùng trống, không có vùng trắng, không có ngoại lệ, không có dao động, không có giới hạn cuối cùng trong kiểm soát quyền lực và kiểm soát việc kiểm soát quyền lực.

Ba là, đổi mới và xây dựng bộ máy thực thi công việc kiểm soát quyền lực (kiểm tra, thanh tra, điều tra, kiểm sát...) trong tổng thể đổi mới, sắp xếp, tinh gọn bộ máy của hệ thống chính trị các cấp một cách tinh gọn, liên thông, hiệu lực, hiệu quả. Kiện toàn đội ngũ cán bộ giữ chức năng, nhiệm vụ kiểm soát việc thực thi quyền lực có ý nghĩa rất quan trọng, là nhân tố quyết định thành bại của việc kiểm soát quyền lực. Xin nhấn mạnh dưới góc độ nhân văn của quyền lực mà Nhân dân ủy quyền và giao phó cho những người lãnh đạo, quản lý, ở đây, có người lo ngại một cách mơ hồ và viễn vông rằng, nếu làm người quá nghiêm ngặt, không có lối đi; làm người quá chặt chẽ, chẳng có đường lui; và, thậm chí làm người quá nghiêm khắc, không tích được hậu phúc (!); nhưng không thể vì thế mà lùi bước. Lợi ích Nhân dân và lợi ích quốc gia là tối thượng! Đó cũng là thước đo *liêm sỉ, danh dự* của mỗi cán bộ lãnh đạo hay quản lý cấp chiến lược trước kỷ luật, pháp luật và trước Nhân dân. Đối với các chính trị gia, mất danh dự và uy tín trên phương diện này đồng nghĩa với việc tụt sạt về chính trị.

Do đó, những người được trao trọng trách kiểm soát quyền lực trong các cơ quan chức năng bảo vệ quyền lực phải là những người *trung thành, tinh nhuệ, liêm chính, mẫn cán, dũng cảm và chỉ duy nhất hành động công vụ theo kỷ luật và pháp luật, một cách nhân văn*. Thực thi kiểm soát quyền lực nghiêm ngặt các cơ quan có chức năng, nhiệm vụ kiểm soát quyền lực này.

Bốn là, xây dựng và phát triển môi trường chính trị xã hội bảo đảm kiểm soát quyền lực một cách bao trùm, rộng khắp và chặt chẽ. Trọng tâm của công việc đổi mới thể chế là, bảo vệ vô điều kiện sự tham gia và phát huy vai trò của Nhân dân - với tư cách là chủ thể quyền lực - Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, các phương tiện thông tin đại chúng và truyền thông xã hội trong giám sát, phát hiện, tố cáo sự tha hóa, thoái hóa quyền lực của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, của cán bộ lãnh đạo, quản lý, trước hết là người đứng đầu.

Mỗi cơ quan, đơn vị và tổ chức là một môi trường kiểm soát quyền lực trực tiếp, dân chủ, công khai, cụ thể thông qua các định chế phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của các nơi này, trên nền tảng pháp luật thống nhất. Đây là *công việc bảo đảm kiểm soát từ ngoài vào, từ dưới lên... cả phương diện pháp lý lẫn bình diện đạo lý xã hội và dư luận xã hội* (hiện đang bị ngăn trở bởi không ít “cục nghẽn mạch” về thể chế cấp bách cần dỡ bỏ), một cách bao trùm, rộng lớn và có ý nghĩa thành bại, dù rất khó khăn, thậm chí sinh tử hiện nay. *Luật hóa về tư cách, thẩm quyền, trách nhiệm của người chủ quyền lực nhà nước, tức Nhân dân, dưới mọi góc độ và lĩnh vực của đời sống chính trị, kinh tế và xã hội đất nước*. Đây là công việc căn bản và vẫn đang còn không ít “khoảng trống” về thực thi và bảo vệ vô điều kiện quyền lực của Nhân dân. Vì, chỉ cần nhìn trong 10 năm qua, tới 75% số vụ việc liên quan tới vi phạm quyền lực dưới mọi hình thức và mức độ *do Nhân dân và công luận phát hiện*. Hơn lúc nào hết, hiện nay, chính trị là sự thanh khiết từ to tới nhỏ, như Chủ tịch Hồ Chí Minh nói. *Lòng tin của Nhân dân, sức mạnh của công luận một phần đang định vị ở đây*. Kinh nghiệm lịch sử xác nhận rằng, ở mọi thời, Nhân dân mong mỏi trước hết hai điều: Sinh kế, thể hiện qua tăng trưởng kinh tế và tiếng nói với Nhà nước thể hiện qua khả năng và thực tế kiểm soát được quyền lực. Nếu xâm hại và để sụp đổ hai

khả năng này, nghĩa là đánh mất lòng tin nơi Nhân dân, đánh mất vai trò và sức mạnh của công luận, sẽ thất bại tất cả!

Năm là, về đổi mới và thống nhất thể chế và các công cụ khác trong việc giám sát, kiểm soát quyền lực. Tiếp tục đổi mới tư duy và Hiến định và luật định về quyền thông tin và được thông tin (về người đứng đầu và thẩm quyền của họ theo luật định), về quyền và trách nhiệm giám sát, về phương thức kiểm tra, giám sát, kiểm soát, về quyền được trung cầu, lựa chọn và bãi miễn... của Nhân dân đối với người đứng đầu và chung quanh vấn đề kiểm soát quyền lực, quyền lực kiểm soát quyền lực... đang trở nên rất cấp bách.

Tất cả nhằm khắc phục sự chòng lách, không minh bạch giữa trách nhiệm cá nhân với trách nhiệm tập thể, ngăn chặn nạn nhân danh tập thể để mưu đồ cá nhân hoặc ẩn nấp trong danh nghĩa tập thể để che giấu, trốn tránh, rũ bỏ trách nhiệm cá nhân làm cho quyền lực nằm ngoài vòng giám sát, kiểm soát; nhân danh “tổ chức kiểm soát quyền lực” dung túng, bao che cho sự vi phạm quyền lực, thậm chí cả những “quyền lực đen”, “quyền lực ngầm”, “quyền lực trong bóng tối”... vô hình giẫm đạp lên pháp luật và kỷ luật, thậm chí biến pháp lý và đạo lý thành “bị cáo” trên “ghế pháp quyền nửa vời”(!). Xin nhắc lại, *quyền lực tối thượng của Nhân dân trên phương diện này tiếp tục phải được luật hóa một cách cấp thiết mang tầm chiến lược. Nếu không nhất định không thể thực thi việc kiểm soát “vùng tối”, vùng “bất khả xâm phạm” quyền lực của các cơ quan, tổ chức được mang sứ mệnh kiểm soát quyền lực.* Và, khi đó, chúng ta cảm chắc thất bại!

Sau cùng là, đồng thời với việc gắn kiểm soát quyền lực người đứng đầu ở trong nước với kiểm soát họ ở ngoài nước (học tập, công tác và sinh sống ở ngoài nước), chủ động tăng cường hợp tác trao đổi kinh nghiệm quốc tế

với nước ngoài trong việc kiểm soát quyền lực. Thực tiễn vừa qua đã cảnh báo những vấn nạn phi quyền lực hóa trên địa hạt kiểm soát này, vô hình vô hiệu hóa việc kiểm soát quyền lực của chúng ta đối với người đứng đầu lãnh đạo, quản lý chiến lược, ở ngoài nước. Vô hình tạo nên những “vùng trắng”, “vùng trống”, biến đây thành những “lỗ hổng thoát tội”: “vùng tránh”, “vùng né”... trong thực thi kiểm soát quyền lực đối với những người nắm quyền lực có nguy cơ tha hóa và suy thoái quyền lực.

Cần nhấn mạnh rằng, việc tiếp thu, tiếp biến kinh nghiệm cầm quyền trên phương diện này của các đảng cầm quyền hoặc liên minh các đảng cầm quyền và kinh nghiệm của các nước trên thế giới, một cách cầu thị, quyết không kỳ thị, không xa lánh là công việc rất cần thiết và rất quan trọng.

Chúng ta có kiểm soát được quyền lực không? Câu trả lời là, không gì là không thể.

Và, trước mắt, tôi thiếu với bấy nhiêu công việc và từ kinh nghiệm thực tiễn đã và đang xác tín một lần nữa: Trên con đường đổi mới, phát triển quyền lực và thực thi kiểm soát quyền lực, chúng ta đã và đang đi một cách đúng hướng.

Ngày Giỗ Tổ Hùng Vương
Hoàn tất 22-4-2022

Chú thích

- (1) V. I. Lê-nin: *Toàn tập*, Nxb Tiến bộ, Mát-xcơ-va, 1974, t. 4, tr. 473
- (2) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, t. 5, tr. 275
- (3) *Nghị quyết Hội nghị lần thứ chín Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, tr. 110, 153-154
- (4) *Văn kiện Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, tr. 33
- (5) V. I. Lê-nin: *Sđd*, t.41, tr.66
- (7) *Tổng Bí thư: "Nhốt" quyền lực vào trong lồng cơ chế, pháp luật*, VOV, số ra 17-10-2016